

NGUYÊN TẮC PHÁP CHẾ TRONG LUẬT HÌNH SỰ VIỆT NAM

1. Họ và tên nghiên cứu sinh: **ĐOÀN NGỌC XUÂN**
2. Giới tính: Nam
3. Ngày sinh: 11/5/1953
4. Nơi sinh: Hưng Yên
5. Quyết định công nhận nghiên cứu sinh: số 145/SĐH ngày 06/7/2005 của Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội.
6. Các thay đổi trong quá trình đào tạo:
 - 1) Quyết định số 18/QĐ-KL ngày 19/01/2007 của Chủ nhiệm Khoa Luật thay đổi tên đề tài luận án của nghiên cứu sinh.
 - 2) Quyết định số 935/QĐ-KL ngày 31/12/2009 của Chủ nhiệm Khoa Luật cho phép kéo dài thời gian học tập đến ngày 31/12/2010.
 - 3) Quyết định số 916/QĐ-KL ngày 30/12/2010 của Chủ nhiệm Khoa Luật trả nghiên cứu sinh về cơ quan chủ quản hoặc địa phương do hết thời gian đào tạo.
 - 4) Đơn đề nghị bảo vệ luận án của nghiên cứu sinh ngày 15/12/2012 của nghiên cứu sinh có ý kiến đồng ý của Chủ nhiệm Khoa Luật.
7. Tên đề tài luận án: Nguyên tắc pháp chế trong luật hình sự Việt Nam
8. Chuyên ngành: Luật hình sự và tố tụng hình sự
9. Mã số: 62 38 01 04
10. Cán bộ hướng dẫn khoa học: GS.TSKH. Lê Văn Cẩm và TS. Trần Thị Quang Vinh
11. Tóm tắt các kết quả mới của luận án:

Đây là công trình chuyên khảo trong khoa học luật hình sự Việt Nam nghiên cứu một cách có hệ thống và có tính đồng bộ những vấn đề lý luận và thực tiễn về nguyên tắc pháp chế trong luật hình sự nước ta ở cấp độ một luận án tiến sĩ luật học. Luận án đã có những đóng góp mới như sau:

- 1) Làm sáng tỏ cội nguồn xuất hiện của những tư tưởng pháp lý tiến bộ về pháp chế "*Nullum crimen, nulla poena sine lege*" và ý nghĩa của nó; xây dựng khái niệm nguyên tắc pháp chế trong luật hình sự Việt Nam.
- 2) Phân tích khái quát lịch sử hình thành và phát triển của những tư tưởng về nguyên tắc pháp chế trong luật hình sự Việt Nam từ năm 1945 đến nay, qua đó rút ra những nhận xét, đánh giá.
- 3) Phân tích những nét cơ bản về nguyên tắc pháp chế trong luật hình sự một số nước trên thế giới để rút ra những nhận xét, so sánh.
- 4) Làm sáng tỏ sự thể hiện của nguyên tắc này trong các quy định của Bộ luật hình sự năm 1999 hiện hành qua bốn nhóm chế định cơ bản - đạo luật hình sự, tội phạm, hình phạt và các biện pháp tư pháp, cũng như một số biện pháp miễn, giảm trách nhiệm hình sự và hình phạt; đồng thời phân tích điểm qua thực tiễn thi hành nguyên tắc pháp chế trong luật hình sự Việt Nam, được minh họa bằng một số vụ án hình sự, qua đó chỉ ra những tồn tại, vướng mắc trong các quy định của Bộ luật hình sự liên quan đến nguyên tắc này.
- 5) Luận án đã đề xuất các giải pháp hoàn thiện và bảo đảm cho việc thực hiện nghiêm chỉnh nguyên tắc này để phục vụ yêu cầu đấu tranh phòng ngừa và chống tội phạm trong tình hình mới của đất nước.

12. Khả năng ứng dụng thực tiễn:

Kết quả nghiên cứu của luận án có ý nghĩa làm tài liệu tham khảo về lý luận cũng như thực tiễn cho các nhà hình sự học, cán bộ thực tiễn, các sinh viên, học viên cao học, nghiên cứu sinh chuyên ngành tư

pháp hình sự, cũng như cung cấp các luận cứ khoa học, phục vụ hoạt động lập pháp hình sự và hoạt động áp dụng pháp luật hình sự trong việc đấu tranh phòng ngừa, chống tội phạm ở nước ta hiện nay.

13. Các hướng nghiên cứu tiếp theo:

Luật hình sự, Luật tố tụng hình sự và Tội phạm học.

14. Các công trình đã công bố có liên quan đến luận án:

1) Đoàn Ngọc Xuân (2010), "Khái niệm, nội dung và ý nghĩa của nguyên tắc pháp chế xã hội chủ nghĩa trong luật hình sự Việt Nam", *Tạp chí Khoa học (Luật học)* (4), tr.259-269.

2) Đoàn Ngọc Xuân (2012), "Tiếp tục hoàn thiện một số quy định của Bộ luật hình sự liên quan đến nguyên tắc pháp chế xã hội chủ nghĩa", *Tạp chí Khoa học (Luật học)* (4), tr.240-248.

3) Đoàn Ngọc Xuân, Trịnh Tiến Việt (đồng tác giả) (2013), "Hoàn thiện các quy định của Bộ luật hình sự liên quan đến tội phạm và trách nhiệm hình sự", *Tạp chí Dân chủ và pháp luật* (1), tr.16-27.